

Thái Hoà, ngày 19 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/6/2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Đ P- Sinh năm 1982.

Bị đơn: Chị Phan T T, Sinh năm 1989.

Đều trú tại: Xóm xx, xã N, thị xã T, Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Đ P và chị Phan T T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trương Đ P và chị Phan T T T thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn.

* **Về việc nuôi con chung:** Anh P và chị T thỏa thuận:

Giao cho anh Trương Đ P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con 02 (Hai) con chung là Trương T H, sinh ngày 02/01/2010 và Trương T X, sinh ngày 03/5/2011. Anh P và chị T tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* **Về quan hệ tài sản:** Anh Trương Đ P và chị Phan T T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, anh Trương Đ P thỏa thuận chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh P đã nộp đủ. Trả lại cho anh Trương Đ P số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008615 ngày 20/6/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N để ghi vào sổ hộ tịch (kết hôn ngày 10/6/2009);
- Lưu hồ sơ.

Thái Thị Hà